

Hà Nội, ngày 17 tháng 07 năm 2026

Số 694 - QĐ/SH

QUYẾT ĐỊNH
về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025

- Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-VHL ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Sinh học;

- Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông báo số 1057-TB/VHLKHCNVN ngày 07/07/2026 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc xét duyệt quyết toán năm 2025;

- Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý tổng hợp,

VIỆN TRƯỞNG VIỆN SINH HỌC QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2025 (có biểu đính kèm). Hình thức công khai: Treo bảng tin, đăng tải trên website của Viện Sinh học (<https://ib.ac.vn/>).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý tổng hợp và các đơn vị trực thuộc thực hiện Quyết định này.

Nơi nhân:

- Như điều 3;
- Viện trưởng (để b/c);
- Lưu VT, VHN

K/T VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
VIỆN
SINH HỌC
Trần Đức Lương

Đơn vị: Viện Sinh học
Chương: 046

QUYẾT TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 694 - QĐ/SH ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Viện Sinh học)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5=4-3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí			
1	Lệ phí			
2	Phí			
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại			
1	Chi sự nghiệp			
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
2	Chi quản lý hành chính			
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			
1	Lệ phí			
2	Phí			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	99.582.983.746	99.582.983.746	
I	Nguồn ngân sách trong nước			
1	Chi quản lý hành chính			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ			
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	92.492.563.767	92.492.563.767	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	42.291.070.454	42.291.070.454	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên tự chủ	11.748.021.891	11.748.021.891	
2.3	Kinh phí thường xuyên khác			
2.4	Quỹ tiền thưởng	3.124.679.596	3.124.679.596	
2.5	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	35.328.791.826	35.328.791.826	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề			

3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
5	Chi bảo đảm xã hội			
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
6	Chi Sự nghiệp kinh tế	2.057.730.000	2.057.730.000	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.057.730.000	2.057.730.000	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	4.840.267.996	4.840.267.996	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.840.267.996	4.840.267.996	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	192.421.983	192.421.983	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	192.421.983	192.421.983	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn			
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao			
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
II	Nguồn vốn viện trợ			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài			



K/T Thủ trưởng đơn vị

Trần Đức Lương